

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ
(ĐỊNH HƯỚNG NGHIÊN CỨU)
NGÀNH KẾ TOÁN
(ACCOUNTING)
MÃ NGÀNH: 8340301

1. Tên trường (Awarding Institution): Trường Đại học Tôn Đức Thắng

2. Tên ngành (Name of programme)

- Tên ngành tiếng Việt: Kế toán
- Tên ngành tiếng Anh: Accounting

3. Mã ngành (Programme code): 8340301

4. Văn bằng (Training degree):

- Tên văn bằng tiếng Việt: Thạc sĩ Kế toán
- Tên văn bằng tiếng Anh: Master of Accounting

5. Hình thức đào tạo (Mode of study) - Thời gian đào tạo (Training time)

- Hình thức đào tạo chính quy: 02 năm (24 tháng)

6. Ngôn ngữ đào tạo (Instruction language): Tiếng Việt, Tiếng Anh

7. Mục tiêu đào tạo (Programme Educational objectives)

Từ 3-5 năm sau khi tốt nghiệp chương trình đào tạo ngành Kế toán Trường Đại học Tôn Đức Thắng, người tốt nghiệp sẽ đạt được các năng lực:

STT	Mô tả mục tiêu đào tạo (PEOs)
1	Trở thành nhà lãnh đạo, quản lý và điều phối công tác kế toán tại doanh nghiệp trong nước và quốc tế.
2	Có năng lực thực hiện được các nghiên cứu cơ bản về lĩnh vực kế toán – kinh tế, các công trình nghiên cứu khoa học có khả năng công bố trên các tạp chí trong và ngoài nước.
3	Có khả năng hòa nhập và thích ứng với sự thay đổi, có tinh thần học tập suốt đời, có phẩm chất, đạo đức và trách nhiệm nghề nghiệp đối với bản thân, gia đình, cộng đồng và xã hội nhằm cống hiến cho sự phát triển của đất nước.

8. Chuẩn đầu ra (Programme learning outcomes)

Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Kế toán của Trường Đại học Tôn Đức Thắng, người học phải đạt được:

STT	Phân loại theo (nhóm) năng lực	Mô tả chuẩn đầu ra (PLOs)
1	Kiến thức chung	PLO1: Vận dụng (Apply) kiến thức, kỹ thuật tiên tiến trong bối cảnh kinh doanh nhằm phục vụ cho việc nghiên cứu và tác nghiệp trong lĩnh vực kế toán-tài chính.
2	Kiến thức chuyên môn	PLO2: Áp dụng (Apply) kiến thức và kỹ thuật phân tích định lượng, các phương pháp nghiên cứu trong kinh tế để thực hiện các công trình nghiên cứu trong lĩnh vực kế toán - kinh tế.
		PLO3: Phân tích (Analyze) các vấn đề kế toán thông qua góc nhìn của các nghiên cứu cơ bản để giải quyết các vấn đề thực tiễn trong lĩnh vực kế toán.
3	Kỹ năng chuyên môn	PLO4: Phân tích (Analyze) tình hình tài chính doanh nghiệp, đánh giá và dự báo tình hình tài chính công ty để đưa ra các quyết định quản trị của lãnh đạo các cấp.
		PLO5: Phát triển (Develop) năng lực tìm kiếm, phân tích dữ liệu và sử dụng thành thạo các phương pháp nghiên cứu để hoàn thành các công trình khoa học có khả năng đăng trên các kỷ yếu hội nghị, tạp chí trong và ngoài nước.
4	Kỹ năng chung	PLO6: Có (Have) năng lực truyền đạt, viết báo cáo, trình bày và bảo vệ kết quả nghiên cứu; Kỹ năng làm việc nhóm và tổ chức, quản lý và điều hành các hoạt động kế toán - tài chính và hoạt động có liên quan tại đơn vị công tác.
5	Mức độ tự chủ và trách nhiệm	PLO7: Hình thành (Order) tinh thần trách nhiệm với công việc của bản thân và tập thể; ý thức trách nhiệm với gia đình, cộng đồng và xã hội; có đạo đức nghề nghiệp, tinh thần cống hiến; ý thức học tập suốt đời.

9. Quy định tuyển sinh

9.1. Phương thức tuyển sinh

Phương thức xét tuyển, thi tuyển hoặc kết hợp giữa xét tuyển và thi tuyển được xác định trong Đề án tuyển sinh trình độ thạc sĩ hằng năm của Trường.

9.2. Yêu cầu về văn bằng

Người dự tuyển phải thỏa một trong những điều kiện sau:

- Đã tốt nghiệp đại học hạng khá trở lên hoặc đã đủ điều kiện công nhận tốt nghiệp đại học hạng khá trở lên (hoặc trình độ tương đương trở lên) ngành phù hợp (Phụ lục 1) với ngành dự tuyển;
- Đã tốt nghiệp đại học hoặc đã đủ điều kiện công nhận tốt nghiệp đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) ngành phù hợp (Phụ lục 1) với ngành dự tuyển và có công bố khoa học liên quan đến lĩnh vực sẽ học tập, nghiên cứu trong thời hạn 03 năm (36 tháng) tính đến ngày hoàn tất nộp hồ sơ dự tuyển;
- Đối với ngành không phải ngành phù hợp với ngành dự tuyển thì phải hoàn thành yêu cầu học bổ sung kiến thức trước khi dự tuyển (Phụ lục 1).

9.3. Yêu cầu năng lực ngoại ngữ

Người dự tuyển đáp ứng yêu cầu về chuẩn ngoại ngữ đầu vào chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ theo Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ hiện hành của Trường Đại học Tôn Đức Thắng.

9.4. Yêu cầu khác

Đáp ứng yêu cầu khác của chuẩn chương trình đào tạo do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành và theo quy định của Trường.

10. Cấu trúc chương trình đào tạo (Programme structure)

Nội dung	Số tín chỉ		
	Tổng cộng	Bắt buộc	Tự chọn
Kiến thức chung	11	11	0
Ngoại ngữ	5	5	0
Triết học	4	4	0
Phương pháp nghiên cứu khoa học	2	2	0
Kiến thức ngành	22	9	13
Kiến thức ngành bắt buộc	9	9	0
Kiến thức ngành tự chọn	13	0	13
Nghiên cứu khoa học	12	12	0
Chuyên đề nghiên cứu	9	9	0
Chuyên đề nghiên cứu 3: Thiết kế nghiên cứu	3	3	0
Tốt nghiệp	15	15	0
Luận văn thạc sĩ	15	15	0

Nội dung	Số tín chỉ		
	Tổng cộng	Bắt buộc	Tự chọn
Tổng cộng	60	47	13

11. Nội dung chương trình đào tạo (Programme content)

Mã số học phần	Tên học phần (tiếng Việt)	Tên học phần (tiếng Anh)	Tổng TC	LT	TH, TN, TL
A. Phần kiến thức chung			11	11	0
FL700020	Ngoại ngữ	Foreign Language	5	5	0
SH700020	Triết học	Philosophy	4	4	0
IN700000	Phương pháp nghiên cứu khoa học	Research Methodology	2	2	0
B. Phần kiến thức ngành			22	22	0
B.1. Các học phần kiến thức ngành bắt buộc			17	17	0
MS701410	Thống kê kinh doanh	Business Statistic	3	3	0
AC701010	Lý thuyết kế toán	Accounting Theory	2	2	0
AC701020	Kế toán quản trị nâng cao	Advanced Managerial Accounting	3	3	0
AC701030	Kế toán tài chính nâng cao	Advanced Financial Accounting	3	3	0
AC701260	Báo cáo tài chính và phát triển bền vững	Financial Statements and Sustainable Development	3	3	0
AC701080	Quản trị Tài chính	Financial Management	3	3	0
B.2. Các học phần kiến thức ngành tự chọn 1 (chọn 02/10 tín chỉ)			2	2	0
BA701230	Kinh tế học quản lý	Management Economic	2	2	0
FB701090	Tài chính quốc tế	International Finance	2	2	0
BA701030	Quản trị dự án	Project Management	2	2	0
AC701130	Công cụ xử lý và phân tích dữ liệu	Tools for processing and analyzing data	2	2	0
AC701050	Pháp luật về kế toán và kiểm toán	Law of Accounting & Auditing	2	2	0
B.3. Các học phần kiến thức ngành tự chọn 2 (chọn 3/30 tín chỉ)			3	3	0
AC701060	Kiểm toán nâng cao	Advanced Auditing	3	3	0
AC701070	Kế toán quốc tế	International Accounting	3	3	0
AC701090	Hệ thống thông tin Kế toán	Accounting Information System	3	3	0
BA701080	Quản trị chiến lược nguồn	Strategic Human	3	3	0

Mã số học phần	Tên học phần (tiếng Việt)	Tên học phần (tiếng Anh)	Tổng TC	LT	TH, TN, TL
	nhân lực	Resource Management			
FB701180	Đạo đức kinh doanh	Business Ethics	3	3	0
AC701210	Phân tích dữ liệu trong kế toán	Accounting Analytics	3	3	0
AC701190	Hợp nhất báo cáo tài chính	Financial Consolidation	3	3	0
AC701270	Chuẩn mực Báo cáo Tài chính Quốc tế	International Financial Reporting Standards	3	3	0
AC701200	Kiểm toán nội bộ	Internal Auditing	3	3	0
AC701230	Quản trị rủi ro tài chính	Financial Risk Management	3	3	0
C.Nghiên cứu khoa học			12	12	0
AC701220	Phương pháp nghiên cứu khoa học ứng dụng trong Kế toán	Research Methodology in Accounting	3	3	0
AC701240	Chuyên đề nghiên cứu 1: Xây dựng ĐCCT	Project 1: Proposal	3	3	0
AC701250	Chuyên đề nghiên cứu 2: Tổng quan nghiên cứu	Project 2: Literature Review	3	3	0
AC701970	Chuyên đề nghiên cứu 3: Thiết kế nghiên cứu	Project 3: Research design	3	3	0
D. Tốt nghiệp			15	15	0
AC701000	Luận văn thạc sĩ	Master's Thesis	15	15	0
Tổng cộng			60	60	0

Ghi chú: *LT*: lý thuyết; *TH*: thực hành; *TN*: thí nghiệm; *TL*: thảo luận

1 tín chỉ = 15 tiết lý thuyết hoặc bài tập

= 30 tiết thuyết trình, thảo luận hoặc thực hành

12. Điều kiện tốt nghiệp (Progression points)

Học viên phải đáp ứng các điều kiện về công nhận tốt nghiệp và cấp bằng thạc sĩ theo Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ hiện hành của Trường Đại học Tôn Đức Thắng và các yêu cầu riêng của CTĐT.

13. Những điểm đặc biệt của chương trình (Special features)

Chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Kế toán đào tạo nhân lực có kiến thức khoa học cơ bản và cơ sở tốt; có khả năng tư duy sáng tạo độc lập để giải quyết các vấn đề khoa học và ứng dụng công nghệ trong lĩnh vực Kế toán; Đủ kỹ năng giải quyết những yêu cầu thực tiễn về hoạt động kế toán thực tiễn; Đồng thời nắm vững phương pháp nghiên cứu để tiếp tục phát triển

chuyên môn, kết hợp với kỹ năng làm việc nhóm và làm việc theo tiêu chuẩn quốc tế; Đủ năng lực thực hiện các đề tài khoa học được đăng trên các kỷ yếu, tạp chí trong và ngoài nước.

14. Cơ hội việc làm (Job opportunities)

Sau khi hoàn thành các học phần trong chương trình và tốt nghiệp người học có đủ kiến thức, kỹ năng và thái độ cần thiết để trở thành chuyên viên, nhà quản lý cấp trung và cao tại các doanh nghiệp trong nước và quốc tế.

15. Tương quan giữa chuẩn đầu ra và các học phần (Mapping of Programme Learning Outcomes to Courses): Đính kèm Phụ lục 2

16. Phân công giảng dạy (Teaching assignment): Đính kèm Phụ lục 3

17. Kế hoạch đào tạo (Training plan)

Mã số học phần	Nội dung	Tín chỉ
Học phần chung (Tổ chức thường xuyên ở mỗi học kỳ)		11
FL700020	Ngoại ngữ	5
SH700020	Triết học	4
IN700000	Phương pháp nghiên cứu khoa học	2
Học kỳ 1		11
MS701410	Thống kê kinh doanh	3
AC701030	Kế toán tài chính nâng cao	3
AC701020	Kế toán quản trị nâng cao	3
	Học phần cơ sở tự chọn 1	2
Học kỳ 2		11
AC701260	Báo cáo tài chính và phát triển bền vững	3
AC701080	Quản trị Tài chính	3
AC701010	Lý thuyết kế toán	2
	Học phần chuyên ngành tự chọn 2	3
Học kỳ 3		9
AC701220	Phương pháp nghiên cứu khoa học ứng dụng trong Kế toán	3
AC701240	Chuyên đề nghiên cứu 1: Xây dựng ĐCCT	3
AC701250	Chuyên đề nghiên cứu 2: Tổng quan nghiên cứu	3
Học kỳ 4		18
AC701970	Chuyên đề nghiên cứu 3: Thiết kế nghiên cứu	3
AC701000	Luận văn thạc sĩ	15
Tổng cộng		60

18. Hướng dẫn thực hiện chương trình đào tạo, bảo đảm chất lượng đào tạo (Instruction to implement the training programs and ensure quality programs)

- Chương trình đào tạo được thực hiện theo Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ hiện hành của Trường Đại học Tôn Đức Thắng. Kế hoạch tiêu chuẩn đối với hình thức đào tạo chính quy gồm 4 học kỳ: 3 học kỳ đầu học các học phần kiến thức chung, kiến thức ngành và chuyên ngành, thực hiện nghiên cứu; học kỳ thứ tư thực hiện luận văn thạc sĩ. Trong đó, học viên tích lũy đủ số tín chỉ theo CTĐT ngoại trừ học phần ngoại ngữ sẽ được xét điều kiện để giao đề tài luận văn thạc sĩ.
- Học viên tự học ngoại ngữ để đáp ứng yêu cầu chuẩn đầu ra ngoại ngữ theo Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ hiện hành của Trường Đại học Tôn Đức Thắng.
- Nhà trường công bố kế hoạch học tập của cả năm học trước khi năm học mới bắt đầu. Căn cứ kế hoạch học tập theo từng năm học/học kỳ và kế hoạch đào tạo theo thời gian của chương trình đào tạo, Phòng Sau đại học và Khoa quản lý chuyên môn tư vấn học viên đăng ký các học phần bắt buộc và lựa chọn các học phần tự chọn phù hợp với chuyên môn, năng lực và kế hoạch học tập của học viên.
- Cơ sở vật chất, đội ngũ giảng viên cơ hữu: Đảm bảo theo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo .
- Phương pháp đào tạo: Hình thức đào tạo chính quy đảm bảo triển khai theo kế hoạch đào tạo; việc đăng ký học phần, xét miễn hoặc công nhận học phần đảm bảo theo đúng quy định của khung chương trình đào tạo và các quy định hiện hành có liên quan của Trường Đại học Tôn Đức Thắng.
- Phương pháp giảng dạy: Phương pháp giảng dạy theo cách tiếp cận lấy người học làm trung tâm và chủ thể của quá trình đào tạo, thúc đẩy người học phát huy chủ động và nỗ lực tham gia các hoạt động học tập; định hướng hiệu quả để người học đạt được chuẩn đầu ra của mỗi học phần, mỗi thành phần và của cả chương trình đào tạo. Nâng cao năng lực tự học, tự nghiên cứu cho người học; tăng cường giảng dạy kết hợp lý thuyết và thực hành, đẩy mạnh vận dụng kiến thức vào thực tiễn, kết hợp nhiều hình thức tổ chức dạy học linh hoạt như làm việc nhóm, thảo luận, thuyết trình; đẩy mạnh việc dạy học kết hợp với doanh nghiệp, ...
- Phương pháp đánh giá: đa dạng các hình thức đánh giá cho phù hợp với chuẩn đầu ra của môn học, đảm bảo độ giá trị, độ tin cậy và tính công bằng được công bố công khai và được thực hiện một cách phù hợp và hiệu quả trong quá trình tổ chức đào tạo; Đánh giá

kết quả học tập của người học phải dựa trên đánh giá quá trình và đánh giá tổng kết; Kết quả đánh giá làm cơ sở để kịp thời điều chỉnh hoạt động giảng dạy và học tập.

- Phương pháp giảng dạy, đánh giá được thể hiện cụ thể trong đề cương chi tiết, hồ sơ môn học và Giảng viên thông báo cho người học trong buổi học đầu tiên.
- Các hoạt động hỗ trợ người học như truy cập tài liệu tại Thư viện, sử dụng cơ sở vật chất trang thiết bị thí nghiệm phục vụ học tập và nghiên cứu, giới thiệu nơi thực tập... được Nhà trường chú trọng nhằm đảm bảo và nâng cao chất lượng đào tạo.